

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 126/2017/HSST
Ngày 26-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kim San
2. Bà Vũ Thị Minh Nguyệt.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 132/2017/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Ngọc A, sinh năm 1988 tại Hải Phòng.

Nơi cư trú: Số 03/42B đường C, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; con ông Hoàng Quý H1, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958; có vợ là Phạm Thị L, sinh năm 1992 và 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Bản án số 63 ngày 11/8/2011 Tòa án nhân dân quận E, thành phố Hải Phòng xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); Bản án số 161 ngày 27/9/2013 Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 06/6/2017 đến ngày 15/6/2017 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Đoàn Duy H, sinh năm 1989 tại Hải Phòng.

Nơi cư trú: Số 75B/69 G, phường I, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; con ông Đoàn Mạnh H2, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1965; có vợ Phạm Thị H3, sinh năm 1992 và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/6/2017 đến ngày 15/6/2017 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Thanh B1, sinh năm 1978, trú tại: P8 – E7 M, quận N, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Anh Lã Mạnh Đ, sinh năm 1981, trú tại: Thôn 3, xã P, huyện Q, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1972, trú quán: số 13 ngõ 212 đường R, phường S, quận U, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Hoàng Ngọc A, Đoàn Duy H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 05/6/2017, Hoàng Ngọc A chở Đoàn Duy H bằng xe máy nhãn hiệu Jupiter BKS 16N9-3274 đến khu vực đường Y, quận U, thành phố Hải Phòng với mục đích trộm cắp gương chiếu hậu xe ô tô. Khi cả hai đi đến đoạn cây xăng đối diện quán 112 đường Y, phát hiện thấy xe ô tô nhãn hiệu Audi Q5, BKS 15A-24567 của anh Lã Mạnh Đ, sinh năm 1981, trú tại P, huyện Q, thành phố Hà Nội đang đỗ ở lề đường, không có ai trông coi, H dừng xe để Ngọc A ngồi trên xe máy cảnh giới còn H tiếp cận xe dùng tô vít cạy, tháo rời mặt gương và ốp gương chiếu hậu bên phải của xe, mang ra giấu vào trong túi nilon để ở vũng xe máy. Sau đó, cả hai tiếp tục đi đến khu vực đường X, phát hiện xe ô tô nhãn hiệu BMW X6, BKS 30E-55882 của anh Nguyễn Thanh B1, sinh năm 1978, trú tại P8 – E7 M, quận N, thành phố Hà Nội đang đỗ ở lề đường trước cổng Bảo tàng thành phố trên đường X, quận E, thành phố Hải Phòng không có ai trông coi, Ngọc A dừng xe đứng cảnh giới, còn H xuống xe lên lút dùng tô vít tháo rời mặt gương và ốp gương chiếu hậu bên phải xe ô tô BKS 30E-55882 thì bị Công an phát hiện bắt giữ quả tang H, Ngọc A cùng tang vật gồm: 01 mặt gương cùng ốp gương chiếu hậu của xe ô tô BKS 30E-55882 và 01 tô vít H dùng để cạy gương; 01 xe máy nhãn hiệu Jupiter BKS 16N9-3274;

Thu trong túi nilon để ở vũng xe máy 01 mặt gương cùng ốp gương chiếu hậu màu trắng của xe ô tô BKS 15A-24567;

Thu trong cốp xe máy 06 đầu vạm phá khóa bằng kim loại, 01 tô vít dài 20 cm, 01 cờ lê loại 8-12, 01 tay vặn bằng kim loại, 08 dụng cụ mở khóa bằng kim loại ở trong cốp xe máy;

Thu trong túi quần của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung cùng sim điện thoại.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đoàn Duy H không thu giữ được vật chứng liên quan đến vụ án; khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Ngọc A Cơ quan điều tra thu giữ: 01 kìm dài 35 cm cán bọc nhựa màu xanh đen; 01 thanh sắt phi 12 dài khoảng 30 cm, có một cạnh vát; 01 máy mài hình tròn đường kính khoảng 07 cm dài 25 cm, 05 đầu thu camera Wifi, 03 mặt gương chiếu hậu ô tô, 01 tô vít dài 18 cm, 01 van mở khóa hình chữ Z hai đầu vát đẹp đường kính 0,2 cm dài 08cm.

Tại bản Kết luận định giá về tài sản trong tố tụng hình sự số 14 ngày 06/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận K, thành phố Hải Phòng kết luận: 01 mặt và ốp gương chiếu hậu phía bên phải của xe ô tô Audi

Q5 trị giá 5.000.000 đồng; 01 mặt và ốp gương chiếu hậu phía bên phải của xe ô tô nhãn hiệu BMW có giá trị 5.000.000 đồng.

Qua xác minh chiếc xe máy nhãn hiệu Jupiter BKS 16N9-3274, Hoàng Ngọc A, Đoàn Duy H sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản là tài sản của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1972, trú tại số 13 ngõ 212 đường R, phường S, quận U, thành phố Hải Phòng bị mất vào khoảng tháng 3/2017 tại số 127 đường R, thành phố Hải Phòng, khi mất anh T không trình báo.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Ngọc A, Đoàn Duy H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp gương xe ô tô như nội dung trên và khai: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Jupiter BKS 16N9-3274: Khoảng 19 giờ một ngày trong tháng 03/2017, Đoàn Duy H cùng Hoàng Ngọc A chở nhau bằng xe máy đến trước cửa Phòng khám y tế số 127 đường R, quận U phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Jupiter, BKS 16N9-3274 dựng ở ngoài không ai trông coi, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy trên. H dừng xe máy cách xa khoảng 10 m để cảnh giới, còn Ngọc A lên lút sử dụng vạm phá ổ khóa điện, nổ máy chạy về hướng ngã tư Quán Bà Mau. Sau khi lấy được xe máy, H đã trả cho Ngọc A 2.000.000 đồng lấy xe máy sử dụng cho bản thân đến khi bị bắt.

Tại bản Kết luận định giá về tài sản trong tố tụng hình sự số 42 ngày 24/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận K, thành phố Hải Phòng kết luận: Chiếc xe máy BKS 16N9-3274 có trị giá 12.000.000 đồng; 05 camera Wifi trị giá 5.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án gồm:

- 02 mặt gương, ốp gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô BKS 15A-24567 và xe ô tô BKS 30E-55882 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lã Mạnh Đ và anh Nguyễn Thanh B1 sử dụng;

- 01 xe máy nhãn hiệu Jupiter BKS 16N9-3274, quá trình điều tra xác minh xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T sử dụng;

- 03 tô vít; 01 cờ lê loại 08-12; 01 tay vặn kim loại; 08 dụng cụ mở khóa bằng kim loại; 06 vạm phá khóa; 01 van mở khóa hình chữ Z; 01 kìm; 01 thanh sắt; 01 máy mài; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 cùng 01 sim điện thoại đã được Cơ quan điều tra chuyển sang Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng lưu giữ;

- Đối với 03 mặt gương chiếu hậu thu giữ khi khám xét chỗ ở, Hoàng Ngọc A khai mua của người không quen biết nên Cơ quan điều tra đã giao lại cho bà Nguyễn Thị B - mẹ đẻ của Hoàng Ngọc A quản lý.

Về dân sự: Anh Lã Mạnh Đ, Nguyễn Thanh B1 và anh Nguyễn Văn T là người bị hại trong vụ án đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu các đối tượng bồi thường dân sự.

Bản Cáo trạng số 131/CT-VKS-P3 ngày 11/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc A về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đoàn Duy H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Ngọc A.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đoàn Duy H.

Xử phạt:

- Hoàng Ngọc A với mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

- Đoàn Duy H với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường; Biên bản khám phương tiện; bản ảnh; Biên bản thực nghiệm điều tra, vật chứng thu được, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Đoàn Duy H, Hoàng Ngọc A đã cùng nhau thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Hải Phòng với tổng trị giá 22.000.000 đồng, cụ thể:

- Hoàng Ngọc A, Đoàn Duy H đã 02 lần lén lút chiếm đoạt 02 chiếc gương xe ô tô trị giá 10.000.000 đồng tại khu vực đường Trần Phú và đường Điện Biên Phủ, thành phố Hải Phòng.

- Hoàng Ngọc A cùng Đoàn Duy H là người đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy trị giá 12.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn T tại trước cửa nhà số 127 đường R, phường S, quận U, thành phố Hải Phòng.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Hoàng Ngọc A, Đoàn Duy H đồng phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng đối với hành vi của bị cáo Hoàng Ngọc A, ít nghiêm trọng đối với hành vi của bị cáo Đoàn Duy H. Hành vi phạm tội của các bị

cáo là nguy hiểm, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xét xử nghiêm.

Về tình tiết định khung hình phạt: Tổng giá trị tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt theo Kết luận định giá là 22.000.000 đồng. Bị cáo Ngọc A có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H không phạm tình tiết định khung hình phạt nào khác nên bị xét xử theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là “Chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới năm mươi triệu đồng”.

Về vai trò và hình phạt:

Trong vụ án này, cả hai bị cáo H và Ngọc A đều là người thực hành tích cực, không có sự phân công rõ vai trò. Hai lần trộm cắp gương, bị cáo Ngọc A đều ngồi trên xe để cảnh giới cho H thực hiện hành vi tháo gương. Lần trộm cắp chiếc xe máy, H là người cảnh giới cho Ngọc A lên lút thực hiện hành vi phá khóa xe máy để trộm cắp. Như vậy, hai bị cáo có vai trò ngang nhau.

02 tiền án chưa được xóa án tích của bị cáo Ngọc A là tình tiết định khung hình phạt nên không xác định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo H có 02 tiền án tuy đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt.

Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với nhân thân, mức độ hành vi phạm tội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp vào hai ngày khác nhau nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội nhiều lần" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lã Mạnh Đ, Nguyễn Thanh B1 và anh Nguyễn Văn T là người bị hại trong vụ án đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu các bị cáo bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với 05 Camera Wifi thu giữ, Hoàng Ngọc A khai: Ngọc A trộm cắp một mình tại trước cửa các nhà dân ở khu vực chợ Tam Bạc, thành phố Hải Phòng nhưng không nhớ cụ thể nhà nào và việc H, Ngọc A khai vào tháng 6/2017 trộm cắp 01 gương xe ô tô Camry tại khu vực cổng phụ Bộ Tư lệnh Hải Quân ở đường Trần Hưng Đạo, quận E, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra đã ra thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và rà soát, xác minh nơi Ngọc A, H lấy trộm nhưng chưa tìm thấy bị hại nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh, thu thập tài liệu, khi nào rõ sẽ xử lý sau.

Đối với trường hợp Vũ Thị H4 là người gọi điện thoại và Trịnh Thị T1 có nhắn tin cho Đoàn Duy H cả hai đều hỏi mua mặt gương, ốp gương chiếu hậu xe ô tô loại Audi trước khi H cùng Ngọc A tiến hành trộm cắp gương chiếu hậu xe ô tô, tuy nhiên sau đó H4 điện lại không mua nữa và T1 khai do một người khác không quen biết mượn điện thoại để nhắn tin cho H nên chưa đủ cơ sở chứng minh vai trò đồng phạm của H4 và T1. Ngoài ra, H4 và H khai trước đó đã có vài lần H4 mua gương chiếu hậu xe ô tô của H, nhưng H4 không biết đó là do H trộm cắp mà có và quá trình điều tra không xác định được bị hại, vật chứng không thu được nên chưa đủ căn cứ xử lý H4 về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

03 tô vít; 01 cờ lê loại 08–12; 01 tay vặn kim loại; 08 dụng cụ mở khóa bằng kim loại; 06 vạm phá khóa; 01 van mở khóa hình chữ Z; 01 kim; 01 thanh sắt; 01 máy mài; 01 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/9/2017 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Ngọc A, Đoàn Duy H đồng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Hoàng Ngọc A.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Đoàn Duy H.

Xử phạt:

- Hoàng Ngọc A 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/6/2017.

- Đoàn Duy H 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/6/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 03 (Ba) tô vít; 01 (Một) cờ lê loại 08–12; 01 (Một) tay vặn kim loại; 08 (Tám) dụng cụ mở khóa bằng kim loại; 06 (Sáu) vạm phá khóa; 01 (Một) van mở khóa hình chữ Z; 01 (Một) kim; 01 (Một) thanh sắt; 01 (Một) máy mài và 01 (Một) sim điện thoại;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7.

(Đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/9/2017 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo về phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục Thi hành án thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn